

BẢNG ĐIỂM
THỰC HIỆN KỸ THUẬT TIÊM BẮP

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 198/QĐ- BVLBP ngày 02 tháng 6 năm 2022
của Bệnh viện Lao và bệnh Phổi)

Họ và tên nhân viên đánh giá:.....
Họ và tên nhân viên thực hiện:.....
Khoa:.....
Tên Bệnh nhân:.....Hồ sơ bệnh án:.....
Chẩn đoán:.....
Ngày vào viện:.....
Ngày đánh giá:.....

I. KỸ THUẬT RÚT THUỐC Ống

Stt	Nội dung	Điểm chuẩn	Điểm Đạt
1	Sao phiếu thuốc	1	
2	Lấy thuốc theo y lệnh, kiểm tra lần 1	1	
3	Mang khẩu trang, rửa tay	1	
4	Soạn mũi dụng cụ tiêm thuốc	1	
5	Sát khuẩn đầu ống thuốc (lưỡi cưa), kiểm tra lần 2	1	
6	Cưa ống thuốc (nếu cần)	1	
7	Dùng bông khô lau và bẻ ống thuốc	1	
8	Rút thuốc tay không chạm thân kim và nòng trong của bơm tiêm	1	
9	Kiểm tra thuốc lần 3, bỏ vỏ ống thuốc	1	
10	Che thân kim an toàn, đặt bơm tiêm trên phiếu thuốc	1	
Tổng điểm		10	

II. THỰC HIỆN KỸ THUẬT TIÊM BẮP

Stt	Nội dung	Điểm chuẩn	Điểm Đạt
1	Đội chiếu đúng người bệnh, báo và giải thích	1	
2	Đề lộ vùng tiêm	1	
3	Xác định vị trí tiêm	1	
4	Mang găng tay sạch	1	
5	Sát khuẩn vùng tiêm rộng từ trong ra ngoài 5 cm	1	
6	Sát khuẩn lại tay	1	
7	Đuổi khí	1	

8	Căng da đâm kim góc 90 độ so với mặt da	1	
9	Rút nòng kiểm tra không có máu	1	
10	Bơm thuốc chậm và quan sát sắc diện người bệnh	1	
11	Rút kim nhanh theo hướng đâm kim vào	1	
12	Đặt bông cotton lên nơi tiêm	1	
13	Giúp người bệnh tiện nghi, thu dọn dụng cụ ghi hồ sơ	1	
Tổng điểm		13	

III. NHẬN XÉT CỦA NGƯỜI ĐÁNH GIÁ

Ưu điểm	Hạn chế	Đề xuất
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

NHÂN VIÊN THỰC HIỆN
(Ký và ghi rõ họ tên)

NHÂN VIÊN ĐÁNH GIÁ
(Ký và ghi rõ họ tên)

BẢNG ĐIỂM
THỰC HIỆN KỸ THUẬT TIÊM TĨNH MẠCH

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 198/QĐ- BVLBP ngày 02 tháng 6 năm 2022 của
Bệnh viện Lao và bệnh Phổi)*

Họ và tên nhân viên đánh giá:.....
Họ và tên nhân viên thực hiện:.....
Khoa:.....
Tên Bệnh nhân:.....Hồ sơ bệnh án:.....
Chẩn đoán:.....
Ngày vào viện:.....
Ngày đánh giá:.....

I. THỰC HIỆN KỸ THUẬT RÚT THUỐC LỘ

Stt	Nội dung	Điểm chuẩn	Điểm Đạt
1	Sao phiếu thuốc	1	
2	Lấy thuốc theo y lệnh, kiểm tra lần 1	1	
3	Mang khẩu trang, rửa tay	1	
4	Soạn mâm dụng cụ tiêm thuốc	1	
5	Mở nắp lọ thuốc, sát khuẩn nắp lọ, kiểm tra lần 2	1	
6	Cửa ống nước pha (nếu cần), rút nước pha tiêm bằng kim pha thuốc	1	
7	Đâm kim vào giữa lọ, bơm nước cất vào	1	
8	Hút khí trả lại, rút kim an toàn, lắc cho thuốc hòa tan	1	
9	Bơm khí vào lọ, rút thuốc đủ liều, tay không chạm thân kim và nòng trong của bơm tiêm	1	
10	Kiểm tra thuốc lần 3, bỏ vỏ lọ thuốc	1	
11	Thay kim thích hợp	1	
12	Che thân kim an toàn, đặt bơm tiêm trên phiếu thuốc vào mâm tiêm	1	
Tổng điểm		12	

II. THỰC HIỆN KỸ THUẬT TIÊM TĨNH MẠCH

Stt	Nội dung	Điểm chuẩn	Điểm Đạt
1	Đôi chiếu đúng người bệnh, báo và giải thích	1	
2	Để lộ vùng tiêm	1	
3	Xác định vị trí tiêm: tìm tĩnh mạch to rõ ít di động	1	
4	Mang găng tay sạch	1	
5	Buộc garrot phía trên vị trí tiêm 10-15 cm	1	
6	Sát khuẩn vùng tiêm rộng từ trong ra ngoài 5 cm (hoặc từ dưới dọc lên theo tĩnh mạch)	1	
7	Sát khuẩn lại tay	1	
8	Đuổi khí	1	
9	Đề mặt vát kim lên trên, căng da, đâm kim góc 30-40 độ qua da vào tĩnh mạch	1	
10	Rút nòng kiểm tra có máu tháo garro	1	
11	Bơm thuốc chậm và quan sát sắc diện người bệnh	1	
12	Rút kim nhanh	1	
13	Sát khuẩn lại vị trí tiêm	1	
14	Giúp người bệnh tiện nghi, thu dọn dụng cụ ghi hồ sơ.	1	
Tổng điểm		14	

III. NHẬN XÉT CỦA NGƯỜI ĐÁNH GIÁ

Ưu điểm	Hạn chế	Đề xuất
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

NHÂN VIÊN THỰC HIỆN
(Ký và ghi rõ họ tên)

NHÂN VIÊN ĐÁNH GIÁ
(Ký và ghi rõ họ tên)

BẢNG ĐIỂM
THỰC HIỆN KỸ THUẬT THỤT THÁO

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 198/QĐ- BVLBP ngày 02 tháng 6 năm 2022
của Bệnh viện Lao và bệnh Phổi)*

Họ và tên nhân viên đánh giá:.....
Họ và tên nhân viên thực hiện:.....
Khoa:.....
Tên Bệnh nhân:.....Hồ sơ bệnh án:.....
Chẩn đoán:.....
Ngày vào viện:.....
Ngày đánh giá:.....

I. SOẠN DỤNG CỤ

Stt	Nội dung	Điểm chuẩn	Điểm Đạt
1	Rửa tay	1	
2	Trải khăn sạch	1	
3	Soạn các dụng cụ sạch trong khăn: - Bock laveur, khóa ống lại bằng kẹp, quần gọn dây dẫn - Cho dung dịch thụt theo y lệnh vào block, nhiệt độ khoảng 37 - 40oC số lượng 500 - 1000ml - Gạc miến - Chát trơn - Canule Rectal - Hoặc Sonde Rectal + ống nối	(3) 0.5 0.5 0.5 0.5 0.5 0.5	
4	Soạn các dụng cụ ngoài khăn: - Găng tay sạch - Bồn hạt đậu - Mền đắp - Giấy lót bằng cao su - Bô tròn có nắp - Giấy vệ sinh - Trụ treo - Bình phong	(4) 0.5 0.5 0.5 0.5 0.5 0.5 0.5 0.5	
Tổng điểm		9	

II. BẢNG KIỂM KỸ THUẬT THỤT THÁO

Stt	Nội dung	Điểm chuẩn	Điểm Đạt
1	Báo và giải thích cho BN (khách hàng)	1	
2	Che bình phong	1	
3	Trải vải cao su dưới mông người bệnh, phủ vải đắp	1	
4	Cởi bỏ hân quần của người bệnh ra	1	
5	Tư thế người bệnh: - Nằm nghiêng trái (Canule Rectal) - Nằm ngửa trên bờ dẹt (Sonde Rectal)	1	
6	Treo bock cách mặt giường 45cm	1	
7	Mang găng sạch	1	
8	Lắp Canule Rectal hoặc Sonde Rectal vào dây cao su của bock	1	
9	Thoa trơn 2/3 Canule hoặc 8 - 10 cm Sonde Rectal	1	
10	Đuổi khí vào bồn hạt đậu	1	
11	Mở vải đắp, bảo người bệnh hít sâu, đưa ống vào hậu môn: - Canule: đưa chéch theo hướng rôn 2/3 Canule - Sonde Rectal: Đưa nhẹ nhàng vào hậu môn 8 - 10 cm theo hướng rôn	0.5 0.5	
12	Mở khóa cho nước chảy từ từ, tay giữ Canule hoặc ống thông	1	
13	Theo dõi dịch ở bock, hỏi cảm giác BN, điều chỉnh tốc độ nước cho thích hợp	1	
14	Khi nước trong bock gần hết thì khóa lại	1	
15	Rút Canule hoặc Sonde Rectal, xả hết nước còn lại vào bồn tiêu, tháo Canule hoặc Sonde	1	
16	Dặn người bệnh cố gắng giữ nước 10 -15 phút	1	
17	Giúp người bệnh tiện nghi	1	
18	Giúp người bệnh đi vệ sinh (nếu cần)	1	
19	Dọn dụng cụ	1	
20	Tháo găng tay, rửa tay	1	
21	Ghi hồ sơ	1	
Tổng điểm		21	

III. NHẬN XÉT CỦA NGƯỜI ĐÁNH GIÁ

Ưu điểm	Hạn chế	Đề xuất
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

NHÂN VIÊN THỰC HIỆN
(Ký và ghi rõ họ tên)

NHÂN VIÊN ĐÁNH GIÁ
(Ký và ghi rõ họ tên)

BẢNG ĐIỂM
THỰC HIỆN KỸ THUẬT THÔNG TIÊU THƯỜNG

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 198/QĐ- BVLBP ngày 02 tháng 6 năm 2022
của Bệnh viện Lao và bệnh Phổi)*

Họ và tên nhân viên đánh giá:.....
Họ và tên nhân viên thực hiện:.....
Khoa:.....
Tên Bệnh nhân:.....Hồ sơ bệnh án:.....
Chẩn đoán:.....
Ngày vào viện:.....
Ngày đánh giá:.....

I. SOẠN DỤNG CỤ THÔNG TIÊU

Stt	Nội dung	Điểm chuẩn	Điểm Đạt
1	Báo và giải thích, quan sát và vệ sinh BPSD của người bệnh	1	
2	Rửa tay mang khẩu trang	1	
3	Sắp xếp dụng cụ trong mâm vô khuẩn: 1 - 2 ống thông (Nelaton) - Bồn hạt đậu - Gòn gác - Kềm kelly - Khăn có lỗ - Dầu nhờn tan trong nước	(2,5) 0.5 0.5 0.5 0.5 0.5	
4	Dụng cụ vô khuẩn ngoài mâm - Găng tay vô khuẩn - Ống nghiệm (nếu cần)	0.5 0.5	
5	Dụng cụ khác - Tấm ny lon - Vải nắp - Bình phong	0.5 0.5 0.5	
Tổng điểm		7	

II. KỸ THUẬT THÔNG TIỂU THƯỜNG

Stt	Nội dung	Điểm chuẩn	Điểm Đạt
1	Kiểm tra dụng cụ	1	
2	Báo và giải thích cho người bệnh	1	
3	Che bình phong, tắm trải ni lông dưới mông người bệnh	1	
4	Phủ vải đắp, bỏ hắt quần người bệnh ra	1	
5	Quần vải đắp vào - Bàn chân (nữ) - Cổ chân (nam)	1	
6	Tư thế người bệnh - Nữ chân chống bệt rộng ra - Nam 2 chân dang rộng	1	
7	Đặt mâm dụng cụ giữa 2 chân người bệnh	1	
8	Tháo mí khăn	1	
9	Đặt túi đựng đồ dơ nơi thuận tiện	1	
10	Dẫn dò người bệnh (nếu được)	1	
11	Điều dưỡng rửa tay	1	
12	Mở vải đắp để lộ BPSD	1	
13	Mở khăn mâm dụng cụ vô khuẩn	1	
14	Mang găng tay vô khuẩn	1	
15	Bôi trơn ống thông - Nữ: 4 - 5cm - Nam: 16 - 20cm	1	
16	Sắp xếp dụng cụ tránh choàng mâm	1	
17	Trải khăn có lỗ	1	
18	Dùng tay không thuận: - Vạch 2 mép nhỏ (đối với nữ) để lộ lỗ tiểu: Rửa 2 mép nhỏ (mỗi bên thay gòn), rửa lỗ tiểu - Kéo da quy đầu (đối với nam) để lộ lỗ tiểu, rửa 3 - 4 lần từ lỗ tiểu rộng ra ngoài	1	
19	Kèm kẹp gòn nơi xa	1	
20	Đặt bồn hạt đậu giữa 2 đùi	1	
21	Cầm ống thông cách đầu ống 5-6cm, đuôi ống để vào bồn hạt đậu	1	
22	Đưa ống vào lỗ tiểu: - Nữ: 4- 5 cm - Nam: 16 - 20cm (cầm dương vật thẳng đứng)	1	
23	Lấy nước tiểu xét nghiệm (nếu cần)	1	
24	Bấm ống rút sonde cho vào túi đựng đồ dơ	1	
25	Lau khô vùng sinh dục	1	

26	Thu dọn dụng cụ	1	
Tổng điểm		26	

III. NHẬN XÉT CỦA NGƯỜI ĐÁNH GIÁ

Ưu điểm	Hạn chế	Đề xuất
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

NHÂN VIÊN THỰC HIỆN
(Ký và ghi rõ họ tên)

NHÂN VIÊN ĐÁNH GIÁ
(Ký và ghi rõ họ tên)

BẢNG ĐIỂM
THỰC HIỆN KỸ THUẬT THÔNG TIÊU LIÊN TỤC

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 198/QĐ- BVLBP ngày 02 tháng 6 năm 2022
của Bệnh viện Lao và bệnh Phổi)

Họ và tên nhân viên đánh giá:.....
Họ và tên nhân viên thực hiện:.....
Khoa:.....
Tên Bệnh nhân:.....Hồ sơ bệnh án:.....
Chẩn đoán:.....
Ngày vào viện:.....
Ngày đánh giá:.....

I. SOẠN DỰNG CỤ THÔNG TIÊU

Stt	Nội dung	Điểm chuẩn	Điểm Đạt
1	Báo và giải thích, quan sát và vệ sinh BPSD của người bệnh	1	
2	Rửa tay mang khẩu trang	1	
3	Sắp xếp dụng cụ trong mâm vô khuẩn: 1 - 2 ống thông (Nelaton) - Bồn hạt đậu - Gòn gạc - Kềm kelly - Khăn có lỗ - Dầu nhờn tan trong nước	(2.5) 0.5 0.5 0.5 0.5 0.5	
4	Dụng cụ vô khuẩn ngoài mâm - Găng tay vô khuẩn - Ống nghiệm (nếu cần)	1	
5	Dụng cụ khác - Tấm ny lon - Vải nắp - Bình phong	(1.5) 0.5 0.5 0.5	
Tổng điểm		7	

Stt	Nội dung	Điểm chuẩn	Điểm Đạt
-----	----------	---------------	-------------

II. THỰC HIỆN KỸ THUẬT THÔNG TIÊU LIÊN TỤC

1	Kiểm tra dụng cụ	1	
2	Báo và giải thích cho người bệnh	1	
3	Che bình phong, tắm trải ni lông dưới mông người bệnh	1	
4	Phủ vải đắp, bỏ hăn quần người bệnh ra	1	
5	Quần vải đắp vào - Bàn chân (nữ) - Cổ chân (nam)	1	
6	Tư thế người bệnh - Nữ chân chống bẹt rộng ra - Nam 2 chân dang rộng	1	
7	Đặt mâm dụng cụ giữa 2 chân người bệnh	1	
8	Tháo mí khăn	1	
9	Đặt túi đựng đồ dơ nơi thuận tiện	1	
10	Treo túi đựng nước tiểu cách mặt giường 60 - 80cm	1	
11	Rửa tay	1	
12	Mở vải đắp để lộ BPSD	1	
13	Mở khăn mâm dụng cụ vô khuẩn	1	
14	Mang găng tay vô khuẩn	1	
15	Thử bóng và nắn bóng cho cân xứng (nếu cần)	1	
16	Rút dịch bơm bóng vào bơm tiêm (5-10ml)	1	
17	Bôi trơn ống thông - Nữ: 4 - 5cm - Nam: 16 -20cm	1	
18	Sắp xếp dụng cụ tránh choàng mâm vô khuẩn	1	
19	Trải khăn có lỗ	1	
20	Dùng tay không thuận: - Vạch 2 mép nhỏ (đối với nữ) để lộ lỗ tiểu: Rửa 2 mép nhỏ (mỗi bên thay gòn), rửa lỗ tiểu - Kéo da quy đầu (đối với nam) để lộ lỗ tiểu, rửa 3 - 4 lần từ lỗ tiểu rộng ra ngoài	1	
21	Kèm kẹp gòn nơi xa	1	
22	Đặt bồn hạt đậu giữa 2 đùi NB	1	
23	Cầm ống thông cách đầu ống 5-6cm, đuôi ống để vào bồn hạt Đưa ống vào lỗ tiểu: - Nữ: 4- 5 cm - Nam: 16 - 20cm (cầm dương vật thẳng đứng)	1	
24	Bơm bóng giữ ống thông	1	
25	Lấy khăn có lỗ ra	1	
26	Nối đuôi ống vào dây câu	1	
27	Lau khô vùng sinh dục	1	
28	Cố định ống sonde: - Nữ: mặt trong đùi - Nam: bẹn	1	
29	Dán băng keo cố định quan sát hệ thống dẫn lưu	1	

30	Thu dọn dụng cụ, giúp NB tiện nghi, rửa tay ghi hồ sơ	1	
Tổng điểm		30	

III. NHẬN XÉT CỦA NGƯỜI ĐÁNH GIÁ

Ưu điểm	Hạn chế	Đề xuất
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

NHÂN VIÊN THỰC HIỆN
(Ký và ghi rõ họ tên)

NHÂN VIÊN ĐÁNH GIÁ
(Ký và ghi rõ họ tên)

SỞ Y TẾ KHÁNH HÒA
BỆNH VIỆN LAO VÀ BỆNH PHỔI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢNG ĐIỂM

THỰC HIỆN KỸ THUẬT THAY BĂNG VẾT THƯƠNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 198/QĐ- BVLBP ngày 02 tháng 6 năm 2022
của Bệnh viện Lao và bệnh Phổi)

Họ và tên nhân viên đánh giá:.....

Họ và tên nhân viên thực hiện:.....

Khoa:.....

Tên Bệnh nhân:.....Hồ sơ bệnh án:.....

Chẩn đoán:.....

Ngày vào viện:.....

Ngày đánh giá:.....

I. SOẠN DỰNG CỤ THAY BĂNG VẾT THƯƠNG

Stt	Nội dung	Điểm chuẩn	Điểm Đạt
1	Quan sát vết thương	1	
2	Mang khẩu trang, rửa tay	1	
3	Trải khăn vô khuẩn	1	
4	Soạn các dụng cụ vô khuẩn trong khăn: - 2 kelly - Chén chung đựng dung dịch rửa vết thương - Chén chung đựng dung dịch sát trùng da - Băng - Gạc miếng - Gòn bao đầy mỏng tùy tình trạng vết thương	(3) 0.5 0.5 0.5 0.5 0.5 0.5	
5	Soạn các dụng cụ ngoài khăn: - Găng tay sạch - Kèm gấp băng bản - Giấy lót - Túi đựng rác thải y tế - Băng keo - Thau đựng dung dịch khử khuẩn - Chai dung dịch rửa tay nhanh	(3.5) 0.5 0.5 0.5 0.5 0.5 0.5 0.5	
Tổng điểm		9.5	

II. KỸ THUẬT THAY BĂNG VẾT THƯƠNG THƯỜNG

Stt	Nội dung	Điểm chuẩn	Điểm Đạt
1	Báo và giải thích cho người bệnh (khách	1	

	hàng)		
2	Bộc lộ vùng vết thương	1	
3	Đặt tấm lót dưới vết thương, cắt băng keo	1	
4	Mang găng tay sạch	1	
5	Tháo băng bẩn bằng kèm sạch hoặc bằng tay	1	
6	Sát khuẩn lại tay	1	
7	Mở khăn khay dụng cụ vô khuẩn	1	
8	Lấy kèm vô khuẩn an toàn	1	
9	Rửa bên trong vết thương: từ trong ra ngoài rìa (trên cao xuống nơi thấp, bên xa đến bên gần) với dung dịch rửa vết thương	1	
10	Rửa vùng da xung quanh vết thương rộng ra 5cm bằng dung dịch rửa vết thương	1	
11	Dùng gạc miêng chậm khô bên trong vết thương	1	
12	Lau khô vùng da xung quanh vết thương bằng bông	1	
13	Sát khuẩn vùng da xung quanh vết thương bằng dung dịch sát khuẩn da	1	
14	Đặt gạc miêng, gòn bao che kín vết thương (rộng ra 3 - 5cm)	1	
15	Cố định băng bông	1	
16	Để các dụng cụ nhiễm vào thau chứa dung dịch khử khuẩn	1	
17	Tháo găng tay	1	
18	Báo cho người bệnh biết việc đã xong, giúp người bệnh tiện nghi	1	
19	Dọn dụng cụ, rửa tay	1	
20	Ghi hồ sơ	1	
Tổng điểm		20	

III. NHẬN XÉT CỦA NGƯỜI ĐÁNH GIÁ

Ưu điểm	Hạn chế	Đề xuất
---------	---------	---------

.....
-------------------------------------------------------------	-------------------------------------------------------------	-------------------------------------------------------------

NHÂN VIÊN THỰC HIỆN
(Ký và ghi rõ họ tên)

NHÂN VIÊN ĐÁNH
(Ký và ghi rõ họ tên)

BẢNG ĐIỂM THỰC HIỆN KỸ THUẬT CHO ĂN QUA SONDÉ

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 198/QĐ- BVLBP ngày 02 tháng 6 năm 2022
của Bệnh viện Lao và bệnh Phổi)

Họ và tên nhân viên đánh giá:.....
 Họ và tên nhân viên thực hiện:.....
 Khoa:.....
 Tên Bệnh nhân:.....Hồ sơ bệnh án:.....
 Chẩn đoán:.....
 Ngày vào viện:.....
 Ngày đánh giá:.....

I. SOẠN DỰNG CỤ CHO ĂN QUA SONDÉ

Stt	Nội dung	Điểm chuẩn	Điểm Đạt
2	Mang khẩu trang, rửa tay	1	
3	Trải khăn vô khuẩn	1	
4	Soạn các dụng cụ vô khuẩn trong khăn: - Ống thông Levin, trẻ nhỏ dùng ống thông Nelaton, bơm tiêm 50ml - Hộp đựng gạc, bông cầu, đèn lưỡi nếu cần - Bông - Gạc miếng	(2) 0.5 0.5 0.5 0.5	
5	Soạn các dụng cụ ngoài khăn: - Trục cầm kìm Kocher - Bình đựng dung dịch thức ăn (số lượng tùy thuộc vào bệnh lý và chỉ định của thầy thuốc) nhiệt độ của thức ăn là 37oC. - Cốc nước chín bơm qua Sonde trước và sau khi cho ăn. - Khăn bông to quàng trước ngực người bệnh, khăn bông nhỏ lau miệng cho người bệnh. - Ống nghe. - Kéo, băng dính để cố định ống thông (trường hợp lưu ống thông). - Que tăm bông. - Cốc, bông tắm dầu nhờn để bôi trơn đầu ống thông Găng tay sạch - Tấm nilon, khay quả đậu, - Túi đựng đồ bẩn.	(5) 0.5 0.5 0.5 0.5 0.5 0.5 0.5 0.5 0.5	
Tổng điểm		9	

II. BẢNG KIỂM KỸ THUẬT CHO ĂN QUA SONDE
III. NHẬN XÉT CỦA NGƯỜI ĐÁNH GIÁ

Ưu điểm	Hạn chế	Đề xuất
---------	---------	---------

Stt	Nội dung	Điểm chuẩn	Điểm Đạt
1	Báo và giải thích cho người bệnh (khách hàng)	1	
2	Cho người bệnh ngồi hoặc nằm cao đầu	1	
3	Choàng tấm nylon và khăn qua cổ người bệnh	1	
4	Vệ sinh 2 lỗ mũi (nếu đặt ở mũi)	1	
5	Đặt bông hạt đậu cạnh má	1	
6	Rửa tay, đeo găng tay sạch, mang mũm DC tới giường	1	
7	Đo ống từ cánh mũi đến trái tai, từ trái tai đến mũi ức	1	
8	Làm dầu bằng băng keo nhỏ	1	
9	Dùng gạc cầm Tube levine nhúng vào nước làm trơn ống, vẩy cho ráo nước ở đầu ống	1	
10	Đưa ống qua mũi (miệng) đến hầu bảo người bệnh nuốt	1	
11	Dùng que đèn lưỡi kiểm tra ống qua khỏi hầu	1	
12	Đưa tube levine vào tiếp tục theo nhịp nuốt của người bệnh mức làm dầu	1	
13	Thử ống đi từng bước một: - Đưa đầu ống vào ly nước nhỏ - Rút dịch trong dạ dày, nếu có dịch là ống vào đúng dạ dày. Nếu không thử quỳ tím xem là DD hay tá tràng	1	
14	Cố định ống ở mũi hoặc má	1	
15	Gắn phễu vào đầu Tube levine	1	
16	Cho ít nước vào tráng ống	1	
17	Cho thức ăn vào từ từ với áp lực nhẹ (phễu cách mặt giường 15 - 20cm) và liên tục để tránh bọt khí	1	
18	Tráng sạch ống bằng nước chín	1	
19	Lau khô và che chở đầu Tube levine	1	
20	Cố định ống ở đầu giường	1	
21	Giúp người bệnh tiện nghi	1	
22	Dọn dẹp dụng cụ, rửa tay, ghi hồ sơ	1	
Tổng điểm		22	

.....
-------------------------------------------------------------	-------------------------------------------------------------	-------------------------------------------------------------

NHÂN VIÊN THỰC HIỆN
(Ký và ghi rõ họ tên)

NHÂN VIÊN ĐÁNH GIÁ
(Ký và ghi rõ họ tên)

BẢNG ĐIỂM
THỰC HIỆN KỸ THUẬT ĐO NHIỆT ĐỘ - ĐẾM NHỊP THỞ
- ĐẾM MẠCH - ĐO HUYẾT ÁP

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 198/QĐ- BVLBP ngày 02 tháng 6 năm 2022
của Bệnh viện Lao và bệnh Phổi)

Họ và tên nhân viên đánh giá:.....
Họ và tên nhân viên thực hiện:.....
Khoa:.....
Tên Bệnh nhân:.....Hồ sơ bệnh án:.....
Chẩn đoán:.....
Ngày vào viện:.....
Ngày đánh giá:.....

I. KỸ THUẬT ĐO NHIỆT ĐỘ - ĐẾM NHỊP THỞ - ĐẾM MẠCH - ĐO HUYẾT ÁP

Stt	Nội dung	Điểm chuẩn	Điểm Đạt
1	Điều dưỡng rửa tay, độ mũ , đeo khẩu trang	1	
2	Chuẩn bị dụng cụ: nhiệt kế, bảng theo dõi, khăn lau hoặc gạc miếng, đồng hồ, huyết áp, ống nghe, bút hai màu xanh- đỏ.	1	
3	Chuẩn bị người bệnh: thông báo, giải thích, để người bệnh nằm nghỉ từ 10-15 phút trước khi thực hiện	1	
Đo nhiệt độ			
4	Lau khô hõm nách	1	
5	Kiểm tra nhiệt kế vẩy thủy ngân xuống dưới 35oC	1	
6	Đặt đầu nhiệt kế có bầu thủy ngân vào hõm nách	1	
7	Khép cánh tay vào thân, căng tay để lên bụng	1	
8	Sau 10 phút lấy nhiệt kế, đọc kết quả	1	
9	Ghi kết quả vào phiếu theo dõi	1	
Đếm nhịp thở			
10	Đặt tay người bệnh lên bụng, điều dưỡng cầm tay người bệnh giống như bắt mạch	1	
11	Quan sát lồng ngực đếm nhịp thở trong vòng 1 phút	1	
12	Thông báo kết quả và ghi phiếu theo dõi	1	
Đếm mạch			
13	Đặt tay người bệnh dọc theo thân mình. Đặt gối kê tay ở vị trí đếm mạch	1	
14	Đặt nhẹ ba ngón tay lên động mạch và đếm mạch trong một phút	1	
15	Ghi kết quả vào phiếu theo dõi	1	
Đo huyết áp cánh tay			

16	Kiểm tra huyết áp, ống nghe, bộc lộ cánh tay	1	
17	Đặt máy đo huyết áp ngang tim, quấn băng trên nếp gấp khuỷu tay 3-5 cm	1	
18	Khóa van, đặt ống nghe vào hai tai, tìm động mạch và đặt ống nghe lên	1	
19	Bơm hơi cho đến khi tai nghe không thấy tiếng đập, bơm thêm 30mmHg	1	
20	Mở van từ từ đồng thời ghi nhận tiếng đập đầu tiên và đến khi thay đổi âm sắc(Hoặc tiếng đập cuối cùng)	1	
21	Ghi kết quả vào phiếu theo dõi điều dưỡng	1	
Tổng điểm		21	

II. NHẬN XÉT CỦA NGƯỜI ĐÁNH GIÁ

Ưu điểm	Hạn chế	Đề xuất
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

NHÂN VIÊN THỰC HIỆN
(Ký và ghi rõ họ tên)

NHÂN VIÊN ĐÁNH GIÁ
(Ký và ghi rõ họ tên)

BẢNG ĐIỂM
THỰC HIỆN KỸ THUẬT TEST LẤY DA
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 198/QĐ- BVLBP ngày 02 tháng 6 năm 2022
của Bệnh viện Lao và bệnh Phổi)

Họ và tên nhân viên đánh giá:.....
Họ và tên nhân viên thực hiện:.....
Khoa:.....
Tên Bệnh nhân:.....Hồ sơ bệnh án:.....
Chẩn đoán:.....
Ngày vào viện:.....
Ngày đánh giá:.....

I. CHUẨN BỊ DỤNG CỤ

Stt	Nội dung	Điểm chuẩn	Điểm Đạt
1	*Dụng cụ vô khuẩn: - Khay chữ nhật, khăn trải khay - Bơm kim tiêm loại 5ml, 1ml - Kim lấy da số 24 - Gạc bẻ thuốc, bông cầu - Kim kocher, ống cầm kèm	(2.5) 0.5 0.5 0.5 0.5 0.5	
2	* Các loại dụng cụ khác: - Thuốc theo y lệnh, nước cất - Hộp thuốc cấp cứu - Cồn 70oC Hộp đựng vật sắc nhọn - Khay hạt đậu - Hồ sơ bệnh án hoặc sổ thuốc	(2.5) 0.5 0.5 0.5 0.5 0.5	
Tổng điểm		5	

II. BẢNG KIỂM KỸ THUẬT TEST LẤY DA

Stt	Nội dung	Điểm chuẩn	Điểm Đạt
1	Chuẩn bị người bệnh	1	
2	Điều dưỡng rửa tay, đội mũ, mang khẩu trang, chuẩn bị dụng cụ	1	
3	Đưa dụng cụ lên giường, thực hiện 3 kiểm tra 5 đối chiếu	1	
4	Pha thuốc nồng độ 100.00đv/ml	1	
5	Lấy 1/2 ml DD thuốc đã pha vào bơm tiêm thứ nhất, đuổi khí, nặn vào khay vô khuẩn	1	
6	Lấy 1ml nước cất vào bơm tiêm thứ 2, đuổi khí, nặn vào khay vô khuẩn	1	

7	Xác định vị trí tiêm: 1/3 mặt trước trong cẳng tay.	1	
8	Sát khuẩn vị trí tiêm, điều dưỡng sát khuẩn tay.	1	
9	Cầm bơm tiêm nhỏ giọt nước cất và 1 giọt thuốc cách nhau 3-5cm	1	
10	Cầm kim lấy nhẹ vào giọt nước cất tạo với mặt da 1 góc 45^0 vào lớp thượng bì không làm chảy máu	1	
11	Cầm kim khác lấy nhẹ vào giọt thuốc như phương pháp trên	1	
12	Đánh dấu nơi test bằng bút bi	1	
13	Hướng dẫn người bệnh	1	
14	Theo dõi và quan sát sát mặt	1	
15	Thu dọn dụng cụ - rửa tay	1	
16	Mời BS đọc kết quả.	1	
17	Ghi phiếu theo dõi – chăm sóc	1	
Tổng điểm		17	

II. NHẬN XÉT CỦA NGƯỜI ĐÁNH GIÁ

Ưu điểm	Hạn chế	Đề xuất
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

NHÂN VIÊN THỰC HIỆN

(Ký và ghi rõ họ tên)

NHÂN VIÊN ĐÁNH GIÁ

(Ký và ghi rõ họ tên)

SỞ Y TẾ KHÁNH HÒA
BỆNH VIỆN LAO VÀ BỆNH PHỔI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢNG ĐIỂM
THỰC HIỆN KỸ THUẬT ĐO ĐIỆN TÂM ĐỒ
*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 198/QĐ- BVLBP ngày 02 tháng 6 năm 2022 của
 Bệnh viện Lao và bệnh Phổi)*

Họ và tên nhân viên đánh giá:.....
 Họ và tên nhân viên thực hiện:.....
 Khoa:.....
 Tên Bệnh nhân:.....Hồ sơ bệnh án:.....
 Chẩn đoán:.....
 Ngày vào viện:.....
 Ngày đánh giá:.....

I. CHUẨN BỊ

Stt	Nội dung	Điểm chuẩn	Điểm Đạt
1	*Chuẩn bị dụng cụ: - Máy Điện tâm đồ có đủ dây dẫn và bản điện cực - Hệ thống dây đất - Các chất dẫn điện - Gạc lau, bình phong (nếu cần)	(2) 0.5 0.5 0.5 0.5	
2	*Chuẩn bị người bệnh: - Thông báo và giải thích cho bệnh nhân về cách tiến hành thủ thuật. - Nằm yên tĩnh, mắt nhìn vào 1 điểm. - Nếu người bệnh kích thích vật vã phải dùng thuốc an thần.	(1.5) 0.5 0.5 0.5	
Tổng điểm		4	

II. KỸ THUẬT ĐO ĐIỆN TÂM ĐỒ

Stt	Nội dung	Điểm chuẩn	Điểm Đạt
1	Thử test trước khi ghi điện tâm đồ	1	
2	Cởi nút áo bộc lộ vùng ngực, dùng gạc lau da người bệnh và bôi chất dẫn nhện lên vị trí đặt điện cực	1	
3	Cởi nút áo bộc lộ vùng ngực, dùng gạc lau da người bệnh và bôi chất dẫn điện lên vị trí đặt điện cực	(3)	
	V1: khoảng liên sườn 4 bên phải, sát bờ xương ức.	0.5	
	V2: khoảng liên sườn 4 bên trái, sát bờ	0.5	

	xương ức.		
	V3: giao điểm giữa thẳng nối V2 với V4.	0.5	
	V4: giao điểm của đường dọc đi qua giữa xương đòn trái với đường ngang đi qua mỏm tim	0.5	
	V5: giao điểm của đường nách trước với đường ngang đi qua V4	0.5	
	V6: giao điểm của đường nách giữa với đường ngang đi qua V4, V5.	0.5	
4	Bật máy, ghi nhện tâm nhĩ	1	
5	Tắt máy, tháo các nhện cự	1	
6	Lau sạch chất dẫn nhện, mặc áo cho người bệnh	1	
Tổng điểm		8	

III. NHẬN XÉT CỦA NGƯỜI ĐÁNH GIÁ

Ưu điểm	Hạn chế	Đề xuất
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

NHÂN VIÊN THỰC HIỆN
(Ký và ghi rõ họ tên)

NHÂN VIÊN ĐÁNH GIÁ
(Ký và ghi rõ họ tên)

BẢNG ĐIỂM
THỰC HIỆN QUI TRÌNH
PHỤ GIÚP BÁC SĨ CHỌC DẪN LƯU KHÍ (DỊCH) MÀNG PHỔI
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 198/QĐ- BVLBP ngày 02 tháng 6 năm 2022
của Bệnh viện Lao và bệnh Phổi)

Họ và tên nhân viên đánh giá:.....
Họ và tên nhân viên thực hiện:.....
Khoa:.....
Tên Bệnh nhân:.....Hồ sơ bệnh án:.....
Chẩn đoán:.....
Ngày vào viện:.....
Ngày đánh giá:.....

I. CHUẨN BỊ

Stt	Nội dung	Điểm chuẩn	Điểm Đạt
1	*Dụng cụ vô khuẩn: - Khay chữ nhật, khăn trải khay - Ống dẫn lưu Monod hoặc ống dẫn Jolly - Bơm tiêm 20ml, kim, kẹp. - Dao mổ. - Thuốc tê: xylocain. - Băng băng, cồn iod.	(3) 0.5 0.5 0.5 0.5 0.5 0.5	
2	*Chuẩn bị dụng cụ khác: - Ống nối với bình dẫn lưu hoặc máy hút. - Hộp chống sốc - Oxy. - Hồ sơ bệnh án, phim X quang phổi.	(2) 0.5 0.5 0.5 0.5	
Tổng điểm		5	

II. QUI TRÌNH PHỤ GIÚP BÁC SĨ CHỌC DẪN LƯU KHÍ (DỊCH) MÀNG PHỔI

Stt	Nội dung	Điểm chuẩn	Điểm Đạt
1	Báo và đưa bệnh nhân đến phòng thủ thuật vô khuẩn (hoặc nằm tại giường)	1	
2	Giải thích cho bệnh nhân nếu người bệnh tỉnh để ở tư thế ngồi hoặc nằm đầu cao.	1	
3	Xác định điểm chọc	1	
4	Khử khuẩn da	1	
5	Trong khi BS chọc dẫn lưu khí(dịch)màng phổi, ĐD quan sát bệnh nhân	1	

6	Sau khi BS chọc dẫn lưu khí (dịch)màng phổi xong - Dẫn lưu đơn giản: Đ D nối ống dẫn lưu với lọ đựng nước sát khuẩn để ở thấp (dưới đất) bằng một dây dẫn dài có van một chiều kiểu Heimlich (theo y lệnh của BS) - Dẫn lưu với máy hút liên tục hoặc van để điều chỉnh áp lực hút từ 20 - 40 cm nước.	1	
7	Đảm bảo áp lực hút liên tục, đường dẫn lưu phải kín.	1	
8	Theo dõi đảm bảo ống dẫn lưu thông liên tục.	1	
9	Theo dõi và phát hiện tai biến	1	
10	Cho BN nghỉ ngơi	1	
11	Dọn dụng cụ, tháo găng, rửa tay, ghi hồ sơ	1	
Tổng điểm		11	

III. NHẬN XÉT CỦA NGƯỜI ĐÁNH GIÁ

Ưu điểm	Hạn chế	Đề xuất
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

NHÂN VIÊN THỰC HIỆN
(Ký và ghi rõ họ tên)

NHÂN VIÊN ĐÁNH GIÁ
(Ký và ghi rõ họ tên)

BẢNG ĐIỂM
THỰC HIỆN KỸ THUẬT TRUYỀN TĨNH MẠCH
*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 198/QĐ- BVLBP ngày 02 tháng 6 năm 2022
của Bệnh viện Lao và bệnh Phổi)*

Họ và tên nhân viên đánh giá:.....
Họ và tên nhân viên thực hiện:.....
Khoa:.....
Tên Bệnh nhân:.....Hồ sơ bệnh án:.....
Chẩn đoán:.....
Ngày vào viện:.....
Ngày đánh giá:.....

I. CHUẨN BỊ

Stt	Nội dung	Điểm chuẩn	Điểm Đạt
1	*Dụng cụ vô khuẩn: - Khay chữ nhật, khăn trải khay - Kim Kocher. - Bơm, kim tiêm 5ml, 10ml vô khuẩn. - Gạc miếng vô khuẩn. - Hộp bông cotton	(2.5) 0.5 0.5 0.5 0.5	
2	*Chuẩn bị dụng cụ khác: - Dịch truyền theo y lệnh. - Thuốc (nếu có) - Bộ dây truyền dịch. - Khay quả nậu (nấu không khí) - Kéo, băng keo. - Dây garrot - Trục treo dịch - Hộp thuốc chống shock - Găng tay.	(5) 0.5 0.5 0.5 0.5 0.5 0.5 0.5 0.5	
Tổng điểm		7.5	

II. KỸ THUẬT TRUYỀN TĨNH MẠCH

Stt	Nội dung	Điểm chuẩn	Điểm Đạt
1	Báo, giải thích cho người bệnh.	1	
2	Mang khẩu trang, rửa tay	1	
3	Thực hiện 3 kiểm tra 5 đôi chiếu	1	
4	Kiểm tra dịch truyền, đặt quang treo chai dịch, sát khuẩn nút chai	1	
5	Cắm dây truyền vào chai, khóa lại, cắt băng dính	1	

6	Treo chai lên trụ,đuôi khí, khóa dây truyền	1	
7	Chọn tĩnh mạch	1	
8	Mang găng, buộc dây garrot trên vùng truyền 3- 5cm	1	
9	Sát khuẩn vùng tiêm từ trong ra ngoài 2 lần, sát khuẩn tay lần 2	1	
10	Căng da, cầm kim ngửa mũi vát chéo 30 ⁰ luôn kim vào tĩnh mạch thấy máu trào ra, tháo dây garro	1	
11	Mở khóa cho dịch chảy, cố định kim và dây truyền, che kim bằng gạc vô khuẩn	1	
12	Điều chỉnh tốc độ truyền theo y lệnh, ghi phiếu theo dõi truyền dịch	1	
13	Theo dõi và phát hiện tai biến	1	
14	Dọn dụng cụ, tháo găng, rửa tay	1	
Tổng điểm		14	

III. NHẬN XÉT CỦA NGƯỜI ĐÁNH GIÁ

Ưu điểm	Hạn chế	Đề xuất
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

NHÂN VIÊN THỰC HIỆN
(Ký và ghi rõ họ tên)

NHÂN VIÊN ĐÁNH GIÁ
(Ký và ghi rõ họ tên)

BẢNG ĐIỂM
THỰC HIỆN QUI TRÌNH RỬA TAY THƯỜNG QUY
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 198/QĐ- BVLBP ngày 02 tháng 6 năm 2022
của Bệnh viện Lao và bệnh Phổi)

Họ và tên nhân viên đánh giá:.....

Họ và tên nhân viên thực hiện:.....

Khoa:.....

Tên Bệnh nhân:.....Hồ sơ bệnh án:.....

Chẩn đoán:.....

Ngày vào viện:.....

Ngày đánh giá:.....

I. CHUẨN BỊ

Stt	Nội dung	Điểm chuẩn	Điểm Đạt
	*Chuẩn bị dụng cụ		
1	Lavabo, vòi nước có cần gạt bằng tay hoặc bằng chân	1	
2	Nước sạch	1	
3	Xà phòng hoặc dung dịch rửa tay khử khuẩn * Chú ý: Dùng xà phòng bánh phải dùng loại có chất diệt khuẩn và phải giữ cho bánh xà phòng luôn khô bằng cách đựng trong hộp có lỗ thoát nước ở đáy.	1	
4	Hộp đựng khăn lau tay sạch dùng 1 lần	1	
5	Thùng đựng khăn lau tay bẩn	1	
Tổng điểm		5	

II. QUI TRÌNH RỬA TAY THƯỜNG QUY

Stt	Nội dung	Điểm Chuẩn	Điểm Đạt
1	Bước 1: Làm ướt 2 lòng bàn tay bằng nước. Lấy xà phòng và chà 2 lòng bàn tay vào nhau.	1	
2	Bước 2: Chà lòng bàn tay này lên mu và kẽ ngoài các ngón tay của bàn tay kia và ngược lại.	1	
3	Bước 3: Chà 2 lòng bàn tay vào nhau, miết mạnh các kẽ trong ngón tay.	1	
4	Bước 4: Chà mặt ngoài các ngón tay của bàn tay này vào lòng bàn tay kia.	1	
5	Bước 5: Dùng bàn tay này xoay ngón cái của bàn tay kia và ngược lại.	1	
6	Bước 6: Xoay các đầu ngón tay này vào lòng bàn tay kia và ngược lại. Rửa sạch tay dưới vòi nước chảy đến cổ tay và làm khô tay.	1	

	* Chú ý: Mỗi bước “chà” 5 lần. Thời gian rửa tay tối thiểu 30 giây.		
Tổng điểm		6	

III. NHẬN XÉT CỦA NGƯỜI ĐÁNH GIÁ

Ưu điểm	Hạn chế	Đề xuất
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

NHÂN VIÊN THỰC HIỆN
(Ký và ghi rõ họ tên)

NHÂN VIÊN ĐÁNH GIÁ
(Ký và ghi rõ họ tên)

SỞ Y TẾ KHÁNH HÒA
BỆNH VIỆN LAO VÀ BỆNH PHỔI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

THỰC HIỆN QUI TRÌNH RỬA TAY NGOẠI KHOA

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 198/QĐ- BVLBP ngày 02 tháng 6 năm 2022
của Bệnh viện Lao và bệnh Phổi)

Họ và tên nhân viên đánh giá:.....

Họ và tên nhân viên thực hiện:.....

Khoa:.....

Tên Bệnh nhân:.....Hồ sơ bệnh án:.....

Chẩn đoán:.....

Ngày vào viện:.....

Ngày đánh giá:.....

I. CHUẨN BỊ

Stt	Nội dung	Điểm chuẩn	Điểm Đạt
	*Chuẩn bị dụng cụ		
1	Nước rửa tay vô khuẩn	1	
2	Bàn chải hấp	1	
3	Xà phòng rửa tay tiết khuẩn	1	
4	Đồng hồ	1	
5	Khăn vô khuẩn	1	
6	Giấy vô khuẩn (nếu cần)	1	
7	Túi rác	1	
Tổng điểm		7	

II. QUY TRÌNH RỬA TAY NGOẠI KHOA

Stt	Nội dung	Điểm Chuẩn	Điểm Đạt
1	Lấy tư trang ra khỏi tay: nhẫn, đồng hồ, vòng đeo tay...	1	
2	Cuộn tay áo lên quá khuỷu 5 - 7cm.	1	
3	Tư thế thẳng đứng, thân người và tay không chạm vào thành bồn.	1	
4	Mở vòi nước bằng cách dùng khuỷu tay hoặc bằng tay với giấy vô khuẩn (bỏ giấy vào túi rác).	1	
5	Lấy xà phòng vô khuẩn vào tay (lấy đủ xà phòng để có thể sủi bọt).	1	
6	Rửa tay nội khoa với nước xà phòng vô khuẩn.	1	
7	Dùng bàn tay thứ 1 cầm bàn chải thứ 1 hứng xà phòng vô khuẩn.	1	
8	Chà rửa theo thứ tự: đầu các ngón tay, từng ngón tay và các kẽ ngón tay theo vòng xoắn ốc từ đầu ngón đến chân ngón, mặt trước và mặt sau từ ngón 1 đến ngón 5 và không quay ngược trở lại.	1	

	Lồng bàn tay --> Mu bàn tay --> Cẳng tay (tới quá khuỷu tay 3 – 5cm).		
9	Bỏ bàn chải vào nơi quy định (bàn tay vẫn cao hơn cẳng tay).	1	
10	Rửa tay lại bằng nước vô khuẩn với 1 bàn tay vừa chà rửa. Chú ý khi dội nước cho nước chảy từ ngón, bàn tay xuống khuỷu, không chảy ngược lại.	1	
11	Dùng bàn chải thứ 2 và thực hiện tiến trình rửa như từ bước 7 --> 9 cho bàn tay còn lại. Chú ý không để ngón tay chạm vào lòng bàn chải hay chạm vào vùng da chưa cọ rửa.	1	
12	Rửa hai bàn tay bằng nước vô khuẩn cho đến khi sạch xà phòng.	1	
13	Dùng khăn vô khuẩn lau sạch nước ở ngón, bàn tay, khuỷu tay (lau tay từ ngón chi và không để khăn vô khuẩn chạm vào người và những vùng không vô khuẩn).	1	
14	Đề hai tay trên thắt lưng, trong tầm mắt và không chạm vào nơi không vô khuẩn, dùng thân hay dùng chân mở cửa.	1	
Tổng điểm		14	

III. NHẬN XÉT CỦA NGƯỜI ĐÁNH GIÁ

Ưu điểm	Hạn chế	Đề xuất
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

NHÂN VIÊN THỰC HIỆN
(Ký và ghi rõ họ tên)

NHÂN VIÊN ĐÁNH GIÁ
(Ký và ghi rõ họ tên)

SỞ Y TẾ KHÁNH HÒA
BỆNH VIỆN LAO VÀ BỆNH PHỔI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢNG ĐIỂM
THỰC HIỆN QUI TRÌNH MẶC ÁO CHOÀNG VÔ KHUẨN
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 198/QĐ- BVLBP ngày 02 tháng 6 năm 2022
của Bệnh viện Lao và bệnh Phổi)

Họ và tên nhân viên đánh giá:.....
Họ và tên nhân viên thực hiện:.....
Khoa:.....
Tên Bệnh nhân:.....Hồ sơ bệnh án:.....
Chẩn đoán:.....
Ngày vào viện:.....
Ngày đánh giá:.....

I. CHUẨN BỊ

Stt	Nội dung	Điểm chuẩn	Điểm Đạt
1	Đứng trước áo choàng (thân người không chạm vào áo choàng).	1	
2	Dùng tay đã rửa sạch cầm mặt trong ngực áo và bước ra chỗ trống.	1	
3	Đưa thẳng tay lên phía trước trên ngực.	1	
4	Thả áo xuống trước mặt (không để áo chạm vào bất cứ phần nào không vô khuẩn).	1	
5	Dùng ngón cái và ngón trỏ cầm vào đường nối phía trong giữa vai áo và tay áo.	1	
6	Đưa hai tay vào tay áo và mặc áo vào, phải cẩn thận giữ cổ tay áo phủ kín lên bàn tay.	1	
7	Điều dưỡng vòng ngoài cầm phía bên trong của vai áo kéo áo lên trên vai của người mặc.	1	
8	Người mặc áo vô khuẩn dùng tay được giấu kín trong tay áo lần lượt đưa sợi dây khẩu trang (nếu có), dây thắt lưng cho điều dưỡng vòng ngoài cột lại (chú ý chỉ đưa dây trên thắt lưng và không vòng tay ra sau lưng).	1	
Tổng điểm		8	

II. NHẬN XÉT CỦA NGƯỜI ĐÁNH GIÁ

Ưu điểm	Hạn chế	Đề xuất
---------	---------	---------

.....
-------------------------------------------------------------	-------------------------------------------------------------	-------------------------------------------------------------

NHÂN VIÊN THỰC HIỆN
(Ký và ghi rõ họ tên)

NHÂN VIÊN ĐÁNH GIÁ
(Ký và ghi rõ họ tên)

BẢNG ĐIỂM
THỰC HIỆN QUI TRÌNH MANG GĂNG VÔ KHUẨN
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 198/QĐ- BVLBP ngày 02 tháng 6 năm 2022
của Bệnh viện Lao và bệnh Phổi)

Họ và tên nhân viên đánh giá:.....
Họ và tên nhân viên thực hiện:.....
Khoa:.....
Tên Bệnh nhân:.....Hồ sơ bệnh án:.....
Chẩn đoán:.....
Ngày vào viện:.....
Ngày đánh giá:.....

I. CHUẨN BỊ

Stt	Nội dung	Điểm chuẩn	Điểm Đạt
1	Điều dưỡng vòng trong dùng bàn tay được che phủ bởi tay áo choàng để lấy một chiếc găng tay.	1	
2	Đặt găng tay lên lòng bàn tay kia, các ngón của găng tay hướng lên vai, lòng găng tay úp xuống trên cổ tay, ngón cái của găng tay đối diện với ngón cái của bàn tay.	1	
3	Đặt cho đầu của cổ găng tay nằm ngay mí ráp của cổ tay áo rồi dùng ngón trỏ và ngón cái của bàn tay định đeo găng có che kín cổ tay áo để nắm giữ bìa dưới của găng.	1	
4	Dùng ngón trỏ và ngón cái của bàn tay còn lại được bao kín bằng tay áo nắm bìa phía trên của cổ găng (phải cẩn thận để không bị tuột các ngón tay ra).	1	
5	Kéo trùm găng vào bàn tay.	1	
6	Xong một bàn tay, tiến hành mang găng cho bàn tay bên kia giống từ bước 1--> 5.	1	
7	Sửa những ngón tay của găng tay cho ngay ngắn, xoay nhẹ cổ tay và bàn tay.	1	
Tổng điểm		7	

II. NHẬN XÉT CỦA NGƯỜI ĐÁNH GIÁ

Ưu điểm	Hạn chế	Đề xuất
---------	---------	---------

.....
-------------------------------------------------------------	-------------------------------------------------------------	-------------------------------------------------------------

NHÂN VIÊN THỰC HIỆN
(Ký và ghi rõ họ tên)

NHÂN VIÊN ĐÁNH GIÁ
(Ký và ghi rõ họ tên)

BẢNG ĐIỂM
THỰC HIỆN QUI TRÌNH KỸ THUẬT ĐO CHỨC NĂNG HÔ HẤP
*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 198/QĐ- BVLBP ngày 02 tháng 6 năm 2022
của Bệnh viện Lao và bệnh Phổi)*

Họ và tên nhân viên đánh giá:.....
Họ và tên nhân viên thực hiện:.....
Khoa:.....
Tên Bệnh nhân:.....Hồ sơ bệnh án:.....
Chẩn đoán:.....
Ngày vào viện:.....
Ngày đánh giá:.....

I. CHUẨN BỊ

Stt	Nội dung	Điểm chuẩn	Điểm Đạt
1	Dụng cụ	2	
	- Nhân viên y tế: 01 bác sĩ + 01 điều dưỡng (kỹ thuật viên) trang phục đúng quy định	1	
	- Kiểm tra máy đo, chuẩn bị ống thổi	1	
2	Tiếp nhận bệnh nhân	3	
	- Nhận phiếu yêu cầu đo chức năng hô hấp	1	
	- Ghi tên, tuổi, chẩn đoán vào sổ	1	
	- Sắp xếp bệnh nhân ngồi đợi và gọi theo thứ tự	1	
3	Chuẩn bị bệnh nhân	4	
	- Đo, ghi các chỉ số cân nặng chiều cao ở trên cùng của phiếu yêu cầu	0.5	
	- Hướng dẫn bệnh nhân ngồi vào ghế và điền vào phiếu	0.5	
	Đánh giá các thông số trong phiếu tự điền. Hướng dẫn bệnh nhân xử trí khi có bất cứ yếu tố nào	1	
	- Nhập tên, tuổi, giới tính, cân nặng, chiều cao vào máy đo	0.5	
	- Hướng dẫn bệnh nhân cách thực hiện các động tác đo SVC, FVC	1	
	- Yêu cầu bệnh nhân làm thử hít vào thở ra trước khi thực hiện đo chức năng hô hấp	0.5	
Tổng điểm		9	

II. KỸ THUẬT ĐO CHỨC NĂNG HÔ HẤP

Stt	Nội dung	Điểm	Điểm
-----	----------	------	------

		Chuẩn	Đạt
1	Tiến hành đo	3	
	- Đo 3-8 lần cho mỗi chỉ số VC, FVC	1	
	- Đánh giá sơ bộ các tiêu chuẩn của chức năng hô hấp	1	
	- In 3 kết quả đủ cả 3 đường cong lưu lượng – thể tích	1	
2	Kiểm tra và đọc kết quả	3	
	- Đánh giá sơ bộ chức năng hô hấp về tiêu chuẩn lặp lại và chấp nhận được của kết quả đo chức năng hô hấp (Hình ảnh đường cong lưu lượng – thể tích)	1	
	- Đánh giá sơ bộ chức năng hô hấp về tiêu chuẩn lặp lại và chấp nhận được của kết quả đo chức năng hô hấp (Các chỉ số đo chức năng hô hấp)	1	
	- Đọc kết quả đo chức năng hô hấp	1	
3	Trả kết quả cho bệnh nhân	3	
	- Ghi kết quả đo chức năng hô hấp vào sổ theo dõi	1	
	- Kiểm tra lại tên, tuổi trước khi trả kết quả cho bệnh nhân	1	
	- Trả kết quả cho bệnh nhân	1	
4	Đánh giá thực hiện quy trình kỹ thuật	1	
	- Thực hiện kỹ thuật đúng quy trình	1	
	- Thực hiện kỹ thuật không đúng quy trình	0	
	- Nguyên nhân sai sót		
5	Thái độ, tác phong của nhân viên y tế	1	
	- Thái độ, tác phong khi tiến hành phẫu thuật	0.5	
	- Thực hiện các quy định sau tiến hành QTKT (quản lý dụng cụ, vệ sinh, phân loại rác thải y tế...)	0.5	
	Tổng điểm	11	

III. NHẬN XÉT CỦA NGƯỜI ĐÁNH GIÁ

Ưu điểm	Hạn chế	Đề xuất
.....
.....
.....
.....
.....

NHÂN VIÊN THỰC HIỆN

(Ký và ghi rõ họ tên)

NHÂN VIÊN ĐÁNH GIÁ

(Ký và ghi rõ họ tên)

SỞ Y TẾ KHÁNH HÒA
BỆNH VIỆN LAO VÀ BỆNH PHỔI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢNG ĐIỂM
THỰC HIỆN QUI TRÌNH KỸ THUẬT HÚT ĐÒM NHỚT
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 198/QĐ- BVLBP ngày 02 tháng 6 năm 2022
của Bệnh viện Lao và bệnh Phổi)

Họ và tên nhân viên đánh giá:.....
Họ và tên nhân viên thực hiện:.....
Khoa:.....
Tên Bệnh nhân:.....Hồ sơ bệnh án:.....
Chẩn đoán:.....
Ngày vào viện:.....
Ngày đánh giá:.....

I. CHUẨN BỊ DỤNG CỤ

Stt	Nội dung	Điểm chuẩn	Điểm Đạt
1	Mang khẩu trang, rửa tay.	1	
2	Khay trải khăn vô khuẩn.	1	
3	Soạn các dụng cụ trong khay: - Chén chung chứa NaCl 0,9% . - Gạc . - Ống hút đờm.	(1.5) 0.5 0.5 0.5	
4	Dụng cụ ngoài khay: - Găng tay vô khuẩn. - Máy hút đờm. - Túi đựng rác y tế. - Khăn bông.	(2) 0.5 0.5 0.5 0.5	
Tổng điểm		5.5	

II. QUY TRÌNH THỰC HIỆN

Stt	Nội dung	Điểm chuẩn	Điểm Đạt
1	Thực hiện 5 đúng. Báo và giải thích cho người bệnh.	1	
2	Chuẩn bị tư thế người bệnh thích hợp.	1	
3	Trải khăn choàng qua cổ.	1	
4	Mở khay vô khuẩn	1	
5	Mang găng tay vô khuẩn.	1	
6	Gắn ống hút vào dây nối an toàn.	1	
7	Hút nước thử máy.	1	
8	Đưa ống hút vào mũi đến hầu	1	
9	Mở máy, vừa xoay ống, vừa rút từ từ ống ra.	1	
10	Hút nước tráng ống. Tiếp tục hút đến sạch.	1	
11	Hút ở miệng: đưa ống hút vào miệng	1	

12	Tháo ống hút và găng tay cho vào túi giấy	1	
13	Theo dõi tình trạng người bệnh trong suốt thời gian hút.	1	
14	Cho bệnh nhân nằm tiện nghi, báo việc đã xong.	1	
15	Dọn dụng cụ, ghi vào hồ sơ.	1	
Tổng điểm		15	

III. NHẬN XÉT CỦA NGƯỜI ĐÁNH GIÁ

Ưu điểm	Hạn chế	Đề xuất
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

NHÂN VIÊN THỰC HIỆN
(Ký và ghi rõ họ tên)

NHÂN VIÊN ĐÁNH GIÁ
(Ký và ghi rõ họ tên)

BẢNG ĐIỂM
THỰC HIỆN QUI TRÌNH KỸ THUẬT THỞ OXY QUA MASK
*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 198/QĐ- BVLBP ngày 02 tháng 6 năm 2022
của Bệnh viện Lao và bệnh Phổi)*

Họ và tên nhân viên đánh giá:.....
Họ và tên nhân viên thực hiện:.....
Khoa:.....
Tên Bệnh nhân:.....Hồ sơ bệnh án:.....
Chẩn đoán:.....
Ngày vào viện:.....
Ngày đánh giá:.....

I. CHUẨN BỊ DỤNG CỤ

Stt	Nội dung	Điểm chuẩn	Điểm Đạt
1	Rửa tay.	1	
2	Trải khăn sạch.	1	
3	Soạn dụng cụ trên khăn: Mask ; Gạc.	1	
4	Hệ thống thở oxy.	1	
Tổng điểm		4	

II. KỸ THUẬT THỞ OXY QUA MASK

Stt	Nội dung	Điểm chuẩn	Điểm Đạt
1	Thực hiện 5 đúng. Báo và giải thích cho NB	1	
2	Đặt NB nằm tư thế thích hợp tùy theo tình trạng bệnh.	1	
3	Thông đường thở (hút đờm nhớt).	1	
4	Kiểm tra hệ thống oxy.	1	
5	Rửa tay.	1	
6	Gắn hệ thống oxy vào mask.	1	
7	Mở oxy với áp lực nhẹ, Kiểm tra oxy thoát ra qua mask.	1	
8	Áp mask lên mũi-miệng bn, Vòng sợi dây ra sau vùng cằm.	1	
9	Lót gạc hai má người bệnh.	1	
10	Điều chỉnh số lượng oxy theo y lệnh.	1	
11	Quan sát tình trạng người bệnh.	1	
12	Báo và giải thích cho người bệnh biết việc đã xong.	1	
13	Dọn dẹp dụng cụ.	1	
14	Ghi hồ sơ	1	
Tổng điểm		14	

III. NHẬN XÉT CỦA NGƯỜI ĐÁNH GIÁ

Ưu điểm	Hạn chế	Đề xuất
---------	---------	---------

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

NHÂN VIÊN THỰC HIỆN
(Ký và ghi rõ họ tên)

NHÂN VIÊN ĐÁNH GIÁ
(Ký và ghi rõ họ tên)

BẢNG ĐIỂM
THỰC HIỆN QUI TRÌNH KỸ THUẬT
CHO BỆNH NHÂN THỞ KHÍ DUNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 198/QĐ- BVLBP ngày 02 tháng 6 năm 2022
của Bệnh viện Lao và bệnh Phổi)

Họ và tên nhân viên đánh giá:.....
Họ và tên nhân viên thực hiện:.....
Khoa:.....
Tên Bệnh nhân:.....Hồ sơ bệnh án:.....
Chẩn đoán:.....
Ngày vào viện:.....
Ngày đánh giá:.....

I. CHUẨN BỊ DỤNG CỤ

Stt	Nội dung	Điểm chuẩn	Điểm Đạt
1	Điều dưỡng đội mũ, mang khẩu trang, rửa tay	1	
2	Soạn dụng cụ		
	-Thuốc theo y lệnh, Nacl 0,9%	1	
	- Bầu khí dung, nắp cân khí	1	
	- Mặt nạ phù hợp với từng lứa tuổi	1	
	- Dây dẫn khí	1	
	- Xô ngâm dụng cụ	1	
	- Máy phun khí dung	1	
Tổng điểm		7	

II. QUI TRÌNH KỸ THUẬT CHO BỆNH NHÂN THỞ KHÍ DUNG

Stt	Nội dung	Điểm chuẩn	Điểm Đạt
1	Mang dụng cụ đến giường bệnh nhân	1	
2	Điều dưỡng đến báo, đối chiếu và giải thích cho bệnh nhân	1	
3	Chuẩn bị thuốc: nhỏ thuốc và dung dịch Nacl 0,9% theo y lệnh vào bầu khí dung	1	
4	Hướng dẫn bệnh nhân tư thế thích hợp	1	
5	Nối bộ phun sương vào máy khí dung	1	
6	Bật kiểm tra xem máy có phun hay không? Tắt máy	1	
7	Áp mặt nạ kín vào mũi miệng bệnh nhân	1	
8	Bật máy cho bệnh nhân thở thời gian theo y lệnh	1	
9	Theo dõi bệnh nhân trong quá trình thở	1	
10	Báo cho người bệnh biết việc đã thực hiện xong	1	
11	Tắt máy, thu dọn và xử lý dụng cụ sau khi phun xong	1	

Tổng điểm	11	
------------------	-----------	--

III. NHẬN XÉT CỦA NGƯỜI ĐÁNH GIÁ

Ưu điểm	Hạn chế	Đề xuất
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

NHÂN VIÊN THỰC HIỆN
(Ký và ghi rõ họ tên)

NHÂN VIÊN ĐÁNH GIÁ
(Ký và ghi rõ họ tên)